

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

Bản án số:87/2017/HSST

Ngày:12/7/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Xuân Dệt

2. Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nay Lu Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân Thành phố P, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2017/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2017, đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN KHẮC H, sinh năm 1983 tại Bình Định.

Nơi ĐKNKTT: Thôn Tiên Hòa, xã Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định; Chỗ ở: 40 A, tổ 17, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông Nguyễn N, sinh năm 1941 và bà Phan Thị S, sinh năm 1946. Bị cáo có vợ tên Lương Thị Mỹ C, sinh năm 1987 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 30/7/2016, thực hiện hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 06/02/2017, bị khởi tố. Ngày 13/2/2017 bị bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P - Có mặt.

2. CAO BÁ T, sinh năm 1996 tại Gia Lai.

Nơi ĐKHKT: Làng A, xã B, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: 45 C, tổ 12, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông Cao T, sinh năm 1970 và bà Đặng Thị T, sinh năm 1972. Bị cáo có vợ tên Lương Thị Ngọc T, sinh năm 1988 và có 01 con, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 30/7/2016, thực hiện hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 06/02/2017, bị khởi tố. Ngày 25/2/2017 bị bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P - Có mặt.

Người bị hại:

1. Anh Trương Bá T, sinh năm 1985; Địa chỉ: 28 M, tổ 09, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai - Có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai - Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lương Thị Mỹ C, sinh năm 1987; Địa chỉ: 40 A, tổ 17, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai - Có mặt.

2. Anh Nguyễn Hữu Sang, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 07, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Khắc H là thợ xây dựng tại công trình Nhà chỉ huy Lữ đoàn 132 ở đường D, Tổ 05, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai và có thuê nhóm thợ của anh Trương Bá T (Sinh năm 1985, trú tại: 28 M, tổ 09, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai) để cắt bê tông và sắt. Do H còn nợ anh T tiền công nên vào khoảng 21 giờ ngày 30/7/2016, khi H đang ngồi uống rượu tại phòng trọ của H ở số 40 A, tổ 17, phường P, thành phố P, tỉnh Gia Lai với Cao Bá T và các đối tượng gồm: Cu Hai, Liêm, Tuấn, Lân và Dũng (Hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch và địa chỉ) - Là những người thợ xây làm thuê tại công trình Nhà chỉ huy Lữ đoàn 132, thì anh T gọi điện thoại cho H để đòi số tiền công còn lại mà H còn nợ anh T chưa trả. Lúc này, giữa anh T và H xảy ra mâu thuẫn và hai bên có lời qua tiếng lại với nhau. Sau khi T tắt điện thoại thì anh Nguyễn Hữu S (Sinh năm: 1997, ĐKHKT: Tổ 07, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai) đang ở cùng phòng trọ với anh T dùng điện thoại của mình gọi cho H và có lời nói trách móc, thách thức với H. Do bức tức câu nói của anh S nên H nói với những người đang uống rượu cùng với H: *“Mấy thằng này lão. Tao biết nhà nó. Đi ra đập chết mẹ nó”*, thì T cùng với các đối tượng Cu Hai, Liêm, Lân, Tuấn và Dũng đều đồng ý. Lúc này, Cu Hai đưa cho T 01 gậy ba khúc bằng kim loại dài khoảng 60 đến 70 cm có thể thu ngắn lại, còn Cu Hai cầm 01 đèn pin kết hợp roi điện màu đen dài khoảng 20 cm giấu trong áo khoác. H

không cầm theo gì mà điều khiển xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 81B1-476.10 của H chở T, còn Cu Hai, Liêm, Lân, Tuấn và Dũng đi trên 03 xe mô tô khác (Hiện chưa xác định được biển số cũng như chủ phương tiện) rồi tất cả cùng đi đến nhà trọ của anh T. Khi đến nhà anh T, H xuống xe và nhặt một cục gạch loại 06 lỗ bên lề đường rồi đi vào nhà, T và Cu Hai, Liêm, Lân, Tuấn và Dũng đi theo sau. Thấy anh T đang ngồi uống rượu cùng với các anh Nguyễn Văn D (Sinh năm: 1993, ĐKHKT: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai) và Nguyễn Hữu S - Đều là thợ sắt và ở cùng phòng với anh T. H cầm cục gạch chỉ vào anh T và nói: “*Nãy đưa nào hãm tao? Tụi bay muốn gì?*”. Lúc này, các anh T, D và S đứng dậy thì T cầm gậy ba khúc xông đến và đánh một nhát từ trên xuống trúng vào đỉnh đầu anh T, làm anh T loạng choạng và lúi vào góc phòng. T tiếp tục cầm gậy đánh tiếp một nhát từ trên xuống trúng vào vùng trán bên phải của anh T. Thấy anh T bị chảy nhiều máu nên T bỏ chạy ra ngoài và đưa gậy ba khúc (Lúc này đã bị rơi khúc đầu nhỏ nhất) cho Cu Hai cất giữ. Cùng lúc này, Cu Hai dùng roi điện chích vào người anh D và anh S, làm anh D ngã xuống nền nhà, riêng anh S bỏ chạy thoát được ra phía sau nhà trọ trốn. Thấy anh D ngã xuống nền nhà, H vứt cục gạch trên tay xuống nền nhà rồi dùng chân đạp nhiều cái vào vùng ngực, bụng và tay của anh D. Cu Hai dùng roi điện và dùng chân đánh vào người anh D. Các đối tượng Liêm, Lân, Tuấn và Dũng đứng tại cửa phòng trọ của anh T nhìn và không tham gia đánh các anh T, D và S. Sau đó, cả nhóm bỏ đi về nhà H, còn các anh T và anh D được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 211. Ngày 03/8/2016 thì anh T và anh D xuất viện. Ngày 13/12/2016, anh Trương Bá T làm đơn gửi Cơ quan điều tra Công an thành phố P đề nghị khởi tố vụ án.

2. Các vấn đề khác:

Qua giám định, tại bản Kết luận giám định pháp y số 220/TTPY ngày 18/10/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận về tổn hại sức khỏe của bị hại Trương Bá T như sau: “*Một sẹo vết thương phần mềm đỉnh trái kích thước (07 x 0,2)cm, sẹo liền: 02%.*

Một sẹo vết thương phần mềm vùng mặt có ảnh hưởng thẩm mỹ: Ở sau đuôi cung mày phải kích thước 02cm x 0,2cm, sẹo liền: 11%. Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 13%. Áp dụng theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT của Bộ Y tế” (Bút lục số 20: Quyết định trưng cầu giám định; số 22: Giấy chứng nhận thương tích; số 25-26: Giấy chứng nhận giám định pháp y).

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 221/TTPY ngày 18/10/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận về tổn hại sức khỏe của bị hại Nguyễn Văn D như sau: “*Một sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh cằm kích thước 04cm x 0,2cm, sẹo liền: 03%. Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây*

nên: 03%. Áp dụng theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT của Bộ Y tế” (Bút lục số 27: Quyết định trưng cầu giám định; số 29: Giấy chứng nhận thương tích; số 32-33: Giấy chứng nhận giám định pháp y).

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số 89/CTr - VKS ngày 05/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố Nguyễn Khắc H, Cao Bá T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Khắc H, Cao Bá T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Đề nghị Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 33; Điều 53; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H với mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Đề nghị Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 33; Điều 53; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Bá T với mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Về vật chứng:

Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn kim loại hình tròn, sơn màu đen dài 22cm, một đầu rỗng đường kính 01cm, một đầu vặn ốc bịt kín đường kính 1,5cm; 01 cục gạch bị vỡ hình dạng không xác định dày 4,5cm, rộng 4,5cm, chiều dài nhất 9,5cm và 01 mảnh bê tông hình dạng không xác định dày 03cm, chiều rộng nhất 07cm, chiều dài nhất 8,5cm.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Khắc H và Cao Bá T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Các bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về hành vi bị truy tố của các bị cáo:

Lời khai của các bị cáo, của những người bị hại; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Khắc H, Cao Bá T phạm tội như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 30/7/2016, tại khu phòng trọ số 28 28 M, tổ 09, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai - Nguyễn Khắc H và Cao Bá T cùng với các đối tượng đồng phạm đã có hành vi dùng gậy ba khúc, đèn pin loại kết hợp roi điện và chân đánh gây thương tích các bị hại là anh Trương Bá T và Nguyễn Văn D. Hậu quả làm anh Trương Bá T bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ 13% và anh Nguyễn Văn D bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ 03%.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) thì: Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Tính mạng sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý theo quy định của pháp luật. Các bị cáo Nguyễn Khắc H, Cao Bá T hoàn toàn nhận thức được tính chất nguy hiểm và hậu quả nghiêm trọng của hành vi mà các bị cáo thực hiện. Nhưng chỉ vì việc đòi tiền giữa bị cáo Nguyễn Khắc H với bị hại Trương Bá T mà ngay sau đó các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi gây thương tích cho các bị hại. Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Khắc H là người khởi xướng, bị cáo Cao Bá T là người trực tiếp thực hiện tội phạm một cách tích cực. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi gây thương tích cho các bị hại khi giữa các bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì điều này thể hiện tính chất côn đồ, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T đã sử dụng gậy ba khúc và đèn pin là các hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại nên đã phạm vào điểm a khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo đã thực hiện việc gây thương tích đối với các bị hại Trương Bá T và Nguyễn Văn D, nên đã phạm vào tình tiết phạm tội đối với nhiều người theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự. Hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra là đã làm cho bị hại Trương Bá T bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ thương

tật là 13%, bị hại Nguyễn Văn D bị tổn hại sức khỏe với tỷ lệ thương tật là 03%. Do vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Khắc H và Cao Bá T đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, của các bị cáo gây ra, để các bị cáo có thời gian học tập, cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; Sau khi phạm tội các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại; Người bị hại có đơn xin bãi nại cho các bị cáo; Gia đình bị cáo H là gia đình có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tài có nhân thân xấu; ngày 15/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Về bồi thường dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Khắc H và Cao Bá T đã bồi thường cho bị hại Trương Bá T với số tiền 30.000.000đồng; Riêng bị hại Nguyễn Văn D không yêu cầu bồi thường gì. Tại phiên tòa hôm nay bị hại Nguyễn Văn D vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 đoạn kim loại hình tròn, sơn màu đen dài 22cm, một đầu rộng đường kính 01cm, một đầu vắn ốc bịt kín đường kính 1,5cm; 01 cục gạch bị vỡ, hình dạng không xác định dày 4,5cm, rộng 4,5cm, chiều dài nhất 9,5cm và 01 mảnh bê tông, hình dạng không xác định dày 03cm, rộng nhất 07cm, chiều dài nhất 8,5cm. Đây là hung khí mà các bị cáo H, T sử dụng gây thương tích cho anh T và anh D. Xét không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Các vấn đề khác:

Đối với đèn pin loại kết hợp roi điện và 02 khúc còn lại của gậy ba khúc hiện do đối tượng Cu Hai cất giữ. Hiện đối tượng Cu Hai đã bỏ trốn chưa thu giữ được số hung khí này nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Đối với xe mô tô hiệu Honda loại Wave, biển số 81B1-476.10, qua điều tra xác định là của chị Lương Thị Mỹ C (là vợ của H). Việc H sử dụng xe mô tô trên chở T đi gây thương tích cho anh T và anh D thì chị C không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành thu giữ là đúng pháp luật.

Đối với các đối tượng Cu Hai, Liêm, Tuấn, Lân và Dũng - Là những đối tượng đồng phạm với các bị cáo Nguyễn Khắc H và Cao Bá T, hiện chưa xác minh được nhân thân và lai lịch của các đối tượng này nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Khắc H và Cao Bá T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Khắc H và Cao Bá T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 33; Điều 53; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Khắc H;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc H 18 (Mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày (13/2/2017).

- Áp dụng khoản 2 Điều 104; Điều 33; Điều 53; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với Cao Bá T;

Xử phạt bị cáo **Cao Bá T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày (25/2/2017).

- Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Tịch thu tiêu hủy:

01 đoạn kim loại hình tròn, sơn màu đen, dài 22cm; một đầu rỗng đường kính 01cm; một đầu vắn ốc bịt kín 1,5cm;

01 cục gạch bị vỡ; hình dạng không xác định dày 4,5cm; rộng 4,5cm, chiều dài nhất 9,5cm;

01 mảnh bê tông, hình dạng không xác định; dày 03cm, chiều rộng nhất 07cm, chiều dài nhất 8,5cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/7/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P)

- Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử buộc bị cáo Nguyễn Khắc H và Cao Bá T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- Công an TP P;
- VKSND TP P;
- Thi hành án DS TP.P;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Nhàn

